

**DANH SÁCH KẾT QUẢ XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC NĂM 2018
CỦA CÁC ĐƠN VỊ GIÁO DỤC QUẬN 5 - KHỐI TIỂU HỌC**

STT	Mã số hồ sơ	Họ	Tên	Năm sinh		Môn dự tuyển	Trường đăng ký dự tuyển	Văn bằng	Chuyên ngành	Kết quả xét tuyển
				Nam	Nữ					
1	Q5.TH.034	Giang Ngọc	Ánh		26/01/1995	GVNM	Trần Bình Trọng	ĐH	Giáo dục tiểu học	Trúng tuyển
2	Q5.TH.013	Nguyễn Tiểu	Băng		13/07/1996	GVNM	Lê Đình Chinh	ĐH	Giáo dục tiểu học	Trúng tuyển
3	Q5.TH.054	Nguy Quế	Châu		14/12/1991	GVNM	Minh Đạo	ĐH	Giáo dục tiểu học	Trúng tuyển
4	Q5.TH.008	Trần Huỳnh Minh	Đức	13/06/1989		GV Tiếng Anh	Trần Quốc Toàn	ĐH	Ngữ văn Anh	Trúng tuyển
5	Q5.TH.022	Trần Kim	Duyên		25/12/1996	GVNM	Huỳnh Mẫn Đạt	CĐ	Giáo dục tiểu học	Trúng tuyển
6	Q5.TH.043	Nguyễn Thị Ngọc	Giàu		05/05/1995	GV Thể dục	Bầu Sen	ĐH	Giáo dục thể chất	Trúng tuyển
7	Q5.TH.001	Bùi Ngọc Thanh	Hằng		09/12/1990	GVNM	Lý Cảnh Hón	ĐH	Giáo dục tiểu học	Trúng tuyển
8	Q5.TH.027	Nguyễn Thị Thu	Hằng		20/10/1996	GVNM	Lý Cảnh Hón	ĐH	Giáo dục tiểu học	Trúng tuyển
9	Q5.TH.056	Châu Nữ Hồng	Hên		15/07/1991	GVNM	Chính Nghĩa	TC	Giáo dục tiểu học	Trúng tuyển
10	Q5.TH.005	Lâm Tuấn	Hiệp	22/09/1995		GVNM	Minh Đạo	ĐH	Giáo dục tiểu học	Trúng tuyển
11	Q5.TH.014	Lâm Văn	Hòa	22/10/1996		GV Thể dục	Trần Quốc Toàn	ĐH	Giáo dục thể chất	Trúng tuyển

STT	Mã số hồ sơ	Họ	Tên	Năm sinh		Môn dự tuyển	Trường đăng ký dự tuyển	Văn bằng	Chuyên ngành	Kết quả xét tuyển
				Nam	Nữ					
12	Q5.TH.046	Hồ Nguyên	Hoàng	03/03/1985		GVNM	Nguyễn Đức Cảnh	ĐH	Giáo dục tiểu học	Trúng tuyển
13	Q5.TH.020	Ngô Thị Kim	Hồng		05/06/1976	GV Tiếng Anh	Nguyễn Đức Cảnh	ĐH	Ngữ Văn Anh	Trúng tuyển
14	Q5.TH.006	Đặng Lưu Mỹ	Khanh		18/09/1995	GVNM	Trần Bình Trọng	ĐH	Giáo dục tiểu học	Trúng tuyển
15	Q5.TH.049	Nguyễn Thị	Linh		17/10/1988	GVNM	Nguyễn Đức Cảnh	TC	Giáo dục tiểu học	Trúng tuyển
16	Q5.TH.002	Cao Thị Chúc	Ly		01/01/1995	GVNM	Chính Nghĩa	ĐH	Giáo dục tiểu học	Trúng tuyển
17	Q5.TH.065	Võ Thị Kim	Ngoan		09/03/1995	GVNM	Lý Cảnh Hón	ĐH	Giáo dục tiểu học	Trúng tuyển
18	Q5.TH.018	Nguyễn Thị Thảo	Nguyên		25/11/1994	GV Tin học	Trần Bình Trọng	CD	SP Tin học	Trúng tuyển
19	Q5.TH.029	Lê Thị Thu	Nguyệt		18/10/1994	GVNM	Hàm Tử	ĐH	Giáo dục tiểu học	Trúng tuyển
20	Q5.TH.030	Phan Thị Diệu	Oanh		24/06/1990	GV Âm nhạc	Bà Sen	CD	SP Âm nhạc	Trúng tuyển
21	Q5.TH.025	Hy Kim	Phú	01/09/1995		GVNM	Hùng Vương	ĐH	Giáo dục tiểu học	Trúng tuyển
22	Q5.TH.040	Trần Quế	Phương		15/10/1996	GVNM	Huỳnh Kiến Hoa	ĐH	Giáo dục tiểu học	Trúng tuyển
23	Q5.TH.033	Nguyễn Thị Kim	Phương		05/06/1995	GVNM	Minh Đạo	ĐH	Giáo dục tiểu học	Trúng tuyển
24	Q5.TH.036	Tăng Bội	Sang		31/12/1995	GVNM	Chính Nghĩa	ĐH	Giáo dục tiểu học	Trúng tuyển
25	Q5.TH.007	Lê Thị Thanh	Tâm		11/01/1993	GVNM	Chính Nghĩa	ĐH	Giáo dục tiểu học	Trúng tuyển
26	Q5.TH.052	Lương Bá	Thái	21/12/1990		GVNM	Hàm Tử	CD	Giáo dục tiểu học	Trúng tuyển

STT	Mã số hồ sơ	Họ	Tên	Năm sinh		Môn dự tuyển	Trường đăng ký dự tuyển	Văn bằng	Chuyên ngành	Kết quả xét tuyển
				Nam	Nữ					
27	Q5.TH.039	Đặng Thuận	Thành	26/08/1996		GVNM	Hàm Tử	ĐH	Giáo dục tiểu học	Trúng tuyển
28	Q5.TH.057	Hồ Thanh	Thảo		16/02/1988	GV Tiếng Anh	Lê Văn Tám	ĐH	SP Tiếng Anh	Trúng tuyển
29	Q5.TH.042	Lưu Quang	Thịnh	09/04/1995		GV Tiếng Anh	Huỳnh Kiến Hoa	CD	SP Tiếng Anh	Trúng tuyển
30	Q5.TH.003	Ngô Hoàng Thanh	Thư		30/06/1995	GVNM	Hàm Tử	ĐH	Giáo dục tiểu học	Trúng tuyển
31	Q5.TH.019	Trần Dương Anh	Thư		10/04/1996	GVNM	Hùng Vương	ĐH	Giáo dục tiểu học	Trúng tuyển
32	Q5.TH.026	Nguyễn Thị Thanh	Thúy		22/01/1994	GVNM	Chính Nghĩa	ĐH	Giáo dục tiểu học	Trúng tuyển
33	Q5.TH.053	Đinh Thị Thu	Thủy		28/11/1994	GVNM	Minh Đạo	ĐH	Giáo dục tiểu học	Trúng tuyển
34	Q5.TH.060	Thái Thiên	Trang		12/12/1993	GVNM	Lê Đình Chinh	CD	Giáo dục tiểu học	Trúng tuyển
35	Q5.TH.048	Lê Thị	Trang		29/06/1992	GVNM	Trần Bình Trọng	ĐH	Giáo dục tiểu học	Trúng tuyển
36	Q5.TH.044	Đào Phạm Thu	Vân		04/09/1997	GVNM	Huỳnh Kiến Hoa	CD	Giáo dục tiểu học	Trúng tuyển



TRƯỞNG PHÒNG

Lê Thanh Hải



CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận 5
Trương Canh Ba